

Số: /NQ - ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2023

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH SỐ 2 HÀ NỘI**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH SỐ 2 HÀ NỘI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội ngày 04 tháng 10 năm 2023,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 trên cơ sở điều chỉnh giá nước sạch sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hà Nội tại Quyết định 3541/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 của UBND TP. Hà Nội.

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 sau điều chỉnh:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023 điều chỉnh	Tăng trưởng
1	Tổng lượng cấp vào mạng	m3	54.443.890	56.363.990	3.53%
1.1	Sản lượng nước tự sản xuất	m3	15.210.789	14.493.652	-4.71%
1.2	Sản lượng nước mua	m3	39.233.101	41.870.338	6.72%
2	Sản lượng nước thu được tiền	m3	51.145.943	52.675.611	2.99%
3	Tổng doanh thu thuần	đồng	503.262.413.978	568.552.819.428	12.97%
3.1	Doanh thu kinh doanh sản xuất, cấp nước	"	443.077.122.743	508.154.352.172	14.69%
3.2	Doanh thu xây lắp và thiết kế, tài chính, khác	"	60.185.291.235	60.398.467.256	0.35%
4	Tổng chi phí	đồng	485.506.686.404	549.824.682.878	13.24%
4.1	Chi phí kinh doanh sản xuất, cấp nước	"	458.341.244.072	522.950.819.241	14.10%
4.2	Chi phí hoạt động thiết kế xây lắp và khác	"	27.165.442.332	26.873.863.636	-1,07%
5	Lợi nhuận trước thuế	đồng	17.755.727.574	18.728.136.551	5.48%
6	Lợi nhuận sau thuế	đồng	14.161.067.238	14.982.509.241	5.8%

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 sau điều chỉnh:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	18.728.136.551
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	3.745.627.310
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	14.982.509.241
	- Lợi nhuận sau thuế năm nay	Đồng	14.982.509.241
	- Lợi nhuận sau thuế năm trước	Đồng	0
4	Trích lập các quỹ	Đồng	7.484.909.241
	- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	0
	- Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi	Đồng	7.484.909.241
5	Chi trả cổ tức (1,32% vốn điều lệ)	Đồng	7.497.600.000
6	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Đồng	0

Điều 2: Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 biểu quyết thông qua toàn văn tại Đại hội, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 04 tháng 10 năm 2023.

Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- BTC (để b/c);
- Lưu: TC-HC./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Dương Quốc Tuấn